

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9, HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày 29 tháng 01 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9, HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh, bà Đỗ Thị Hòa.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Đức Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Dịu - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026. Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 216/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn N (tên gọi khác: Không), sinh năm 1996 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số: 001096016639; Con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị N; Vợ con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 10/12/2024 UBND xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây ra quyết định số 296/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Nhân thân: Tại bản án số 126 ngày 17 tháng 12 năm 2021, bị TAND thị xã Sơn Tây, Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Chấp hành xong án phạt tù ngày 11/02/2023, phạm tội ngày 20/8/2025 đã được xóa án).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

2. Kiều Ngọc P (tên gọi khác: Không), sinh năm 2006 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Số nhà 22 Ngách 21 Ngõ 65b, đường T, phường T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số: 001206022679; Con ông Kiều Ngọc T và bà Nguyễn Thị D; Vợ con

chưa có; Nhân thân: Ngày 04/8/2023 bị Công an huyện P Thọ, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2025. Hiện đang đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

3. Phùng Thế L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1994 tại Hà Nội; Nơi ĐKTT: Thôn N, xã P, Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số: 001094013817; Con Phùng Văn T (Đã chết) và bà Ngô Thị L; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2025 đến nay; Hiện đang đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

4. Phùng Văn T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn S, xã P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số: 001090028226; Con ông Phùng Văn T và bà Lê Thị H; Có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2025. Hiện đang đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 22/8/2025, Tổ cảnh sát phòng chống tội phạm thực hiện kế hoạch cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, phòng chống tệ nạn ma túy trên địa bàn xã Đoàn Phương tiến hành kiểm tra các đối tượng diện quản lý. Quá trình kiểm tra tets nhanh đối với Đỗ Văn N, kết quả: Dương tính với chất ma túy loại Methamphetamin.

Quá trình điều tra Đỗ Văn N khai ngày 20/8/2025 N cùng với Phùng Thế L, Phùng Văn T và Kiều Ngọc P sử dụng ma túy tại nhà Phùng Thế L.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) vỏ chai nước nhãn hiệu TH loại 500ml đã qua sử dụng không có nắp chai (thu tại vườn nhà L); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen, (thu của L); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 5G màu xanh, (thu của T); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 pro, màu xanh (thu giữ của P).

Quá trình điều tra, xác định :

Tối ngày 19/8/2025, Kiều Ngọc P đến nhà Phùng Thế L chơi và ngủ lại tại nhà L tại thôn Tân P, xã P, Hà Nội. Đến khoảng 07 giờ 05 phút ngày 20/8/2025, thì Phùng Văn T đi đến nhà L chơi, khi L, P và T đang ngồi chơi trong phòng L thì có Đỗ Văn N đến. Khi N, T, L và P đang ngồi chơi tại phòng ngủ của L thì N rủ L, T và P góp tiền để mua ma túy “đá” về

sử dụng, tất cả cùng đồng ý. N bảo P đi mua ma túy, P bảo mọi người chuyển tiền, N bảo L ứng trước tiền cho N, L đồng ý. L bảo T chuyển thêm tiền cho L, T đồng ý và chuyển khoản 500.000 đồng cho L từ tài khoản ngân hàng quân đội MB số: 6653230081990 của T vào tài khoản ngân hàng Techcombank số: 19038910348017 của L. Sau khi nhận tiền từ T, L đã bỏ ra 1.000.000 đồng (trong đó có 500.000 đồng) L ứng trước cho N, tổng cộng được 1.500.000 đồng, L đã đưa cho P 1.500.000 đồng (03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) để P đi mua ma túy “đá”. P cầm tiền L đưa sau đó đi một mình đến khu vực Cầu Quả (gần quốc lộ 21) tìm mua ma túy, tại đây P gặp một người đàn ông không quen và mua của anh ta 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy “đá”. Sau khi mua được ma túy “đá” P cất giấu trong người rồi đi về nhà L. Tại phòng L, P đưa gói ma túy “đá” vừa mua được cho N, N cầm lấy gói ma túy “đá” sau đó đổ ma túy vào coóng (công cụ sử dụng ma túy do N đã chuẩn bị trước đó) rồi N châm cho L, P và T cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T, P và N đi về nhà, còn L cầm dụng cụ sử dụng ma túy đem đi vứt bỏ xuống rãnh nước gần nhà L.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành trưng cầu giám định các mẫu nước tiểu thu giữ của Đỗ Văn N, Phùng Thế L, Kiều Ngọc P và Phùng Văn T.

Bản Kết luận giám định độc chất số 648, 664, 665,666 KLGĐĐC-TTPY, ngày 25 và 28 tháng 08 năm 2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, kết luận: Mẫu nước tiểu của Đỗ Văn N, Phùng Thế L, Kiều Ngọc P và Phùng Văn T giám định có tìm thấy các chất ma túy là Methamphetamine và Amphetamine.

Bản Kết luận giám định số 8237/KL-KTHS, ngày 30 tháng 11 năm 2025 của Phòng PC09 - CATP Hà Nội, kết luận: 01 vỏ chai nước nhãn hiệu TH dung tích 500ml không có nắp chai không dính chất ma túy.

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với vật chứng thu giữ, tài liệu điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 159/CT-VKS ngày 25/12/2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 9, Hà Nội, đã truy tố các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, Điều 255 của BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N từ 08 đến 08 năm 06 tháng tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/8/2025.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Phùng Thế L và bị cáo Kiều Ngọc P mỗi bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2025.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 07 đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định Nguyễn Đức T, giám định viên Nguyễn Hồng Q và người chứng kiến Nguyễn Tiến Đ, căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen thu của Phùng Thế L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 5G màu xanh thu của Phùng Văn T, đây là điện thoại các bị cáo sử dụng chuyển khoản tiền mua ma túy liên quan đến tội phạm đề nghị tịch thu phát mại nộp NSNN. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh thu của Kiều Ngọc P, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về án phí các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có HĐXX có đủ cơ sở để xác định: Tối ngày 20/8/2025, Đỗ Văn N, Phùng Thế L, Phùng Văn T đã cùng nhau góp tiền mỗi người 500.000 đồng, đưa cho Kiều Ngọc P đi mua ma túy Methamphetamine, tại khu vực cầu Quả, xã Đoài Phương, thành phố Hà Nội với giá 1.500.000 đồng, rồi về phòng ngủ của Phùng Thế L thuộc thôn Tây Ninh, xã Đoài Phương, thành phố Hà Nội để sử dụng ma túy, sau đó N, L, P và T cùng tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định độc chất số 648, 664, 665, 666 KLGĐĐC-TTPY, ngày 25 và 28 tháng 08 năm 2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội, kết luận: Mẫu nước tiểu của Đỗ Văn N, Phùng Thế L, Kiều Ngọc P và Phùng Văn T giám định có tìm thấy các chất ma túy là Methamphetamine và Amphetamine. Do vậy hành vi của các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T thực hiện ngày 20/8/2025 đã cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2, Điều 255 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2025. Do vậy việc truy tố các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 9, Hà Nội, để xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm rất lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Methamphetamine và Amphetamine là các chất gây nghiện, chất hướng thần nằm trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất này bị nghiêm cấm. Các bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và địa phương; do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có đồng phạm, với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể, các bị cáo đều là người đồng thực hành, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng phải xét vai trò, tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo, để áp dụng hình phạt cho phù hợp đảm bảo nguyên tắc công bằng cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Đỗ Văn N là người rủ rê các bị cáo Phùng Thế L và Phùng Văn T cùng góp tiền đưa cho Kiều Ngọc P đi mua ma túy về sử dụng, cùng sử dụng ma túy tại phòng ngủ của Phùng Thế L thuộc thôn Tây Ninh, xã Đoài Phương, Hà Nội. Nhân thân bị cáo N đã bị xét xử một lần với hình phạt 15 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và một lần bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, nên N giữ vai trò đầu vụ và chịu mức hình phạt cao nhất trong vụ án. Đối với bị cáo Phùng Thế L đã sử dụng phòng ngủ của mình để tổ chức sử dụng ma túy và còn ứng số tiền 500.000 đồng cho bị cáo N. Đối với bị cáo Kiều Ngọc P nhân thân cũng đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng và P là người đi mua ma túy. Do vậy các bị cáo L và P giữ vai trò ngang nhau, chịu mức hình phạt bằng nhau.

Đối với bị cáo Phùng Văn T bị N rủ rê lôi kéo sử dụng ma túy nên mức hình phạt thấp hơn các bị cáo N, P và L.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của BLHS năm 2015. Riêng bị cáo T được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015.

Qua phân tích và nhận định nêu trên, để đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tính chất vụ án, hành vi của bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo. HĐXX xét thấy: Mặc dù tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi các bị cáo đã thực hiện, nhưng hành vi của các bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo buộc phải biết việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, bản thân các bị cáo đều mắc nghiện ma túy, chơi bời lêu lổng, tụ tập nhau để sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy cần áp dụng Điều 38 BLHS cách ly các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo có thêm cơ hội sửa chữa lỗi lầm, để các bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm hòa nhập xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy hiện điều kiện và hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo đều khó khăn, bản thân các bị cáo bị mắc nghiện ma túy, chưa có công việc và thu nhập ổn định, do vậy HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Đối với người bán ma túy cho Kiều Ngọc P ngày 20/8/2025 tại khu vực cầu Quả, phường Tùng Thiện, do P không rõ được tên tuổi, địa chỉ, đã thực hiện các biện pháp điều tra nhưng không xác định được đối tượng nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý là có căn cứ.

Đối với việc L cho P, N, T sử dụng ma túy tại phòng ngủ của L, là căn nhà của bà Ngô Thị Liên mẹ L, tuy nhiên bà Liên không biết việc L và các đối tượng sử dụng ma túy tại nhà mình nên cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý là đúng.

[6]. Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định Nguyễn Đức Thịnh, giám định viên Nguyễn Hồng Quân và người chứng kiến Nguyễn Tiến Đạt, căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen thu của Phùng Thế L và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 5G màu xanh thu của Phùng Văn T, đây là điện thoại các bị cáo sử dụng chuyển khoản tiền mua ma túy liên quan đến tội phạm nên căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS tịch thu phát mại nộp NSNN.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh thu của Kiều Ngọc P, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

V× c, c lĩ tr²n

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn N **08 năm 03 tháng tù** về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 22/8/2025.

Xử phạt bị cáo Phùng Thế L **07 năm 09 tháng tù** về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2025.

Xử phạt bị cáo Kiều Ngọc P **07 năm 09 tháng tù** về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2025.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015,

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T **07 năm 06 tháng tù** về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2025.

4. Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong được dán kín các mép, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định Nguyễn Đức Thịnh, giám định viên Nguyễn Hồng Quân và người chứng kiến Nguyễn Tiến Đạt.

Tịch thu phát mại nộp NSNN 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xs Max màu đen đã qua sử dụng có lắp sim của Phùng Thế L.

Tịch thu phát mại nộp NSNN 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55 5G màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim của Phùng Văn T.

Trả lại bị cáo Kiều Ngọc P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro màu xanh đã qua sử dụng có lắp sim.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/12/2025 giữa Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội và Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hà Nội).

5. Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đỗ Văn N, Kiều Ngọc P, Phùng Thế L và Phùng Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Tú